TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2026/HS-ST
Ngày: 25/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Duy Minh và ông Nguyễn Văn Quang;

Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:* Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng (Trụ sở chính) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2026/TLST-HS ngày 17/7/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2026/QĐXXST-HS ngày 10/8/2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, *(Tên gọi khác: Cu Đ)*, sinh năm 1980 tại tỉnh L;

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố E, phường P, tỉnh L

Nghề nghiệp: Giữ ghe; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn M (Chết) và bà Nguyễn Thị C;

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con út;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/7/2026, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L khởi tố về tội "Đánh bạc".

Nguyễn Văn H hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác theo Lệnh tạm giam số C2054/LTG-CSHS ngày 10/7/2026 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh L và Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 61/QĐ-VKSLĐG-KV ngày 10/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng. *Có mặt tại phiên tòa.*

* *Bị hại*:

+ Bà Lê Thị Q, sinh năm 1963 *(Có mặt)*

+ Bà Dương Thị Thảo L, sinh năm 1992 *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: A P, phường P, tỉnh L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, làm nghề trông coi ghe; bà Lê Thị Q làm nghề đổ nước cho ghe tại khu vực tuyến sông D thuộc tổ dân phố D, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Giữa H và bà Q đã xảy ra mâu thuẫn trong việc đậu đỗ ghe thuyền từ nhiều năm nay.

Vào khoảng 07 giờ ngày 07/3/2026, H đang ở nhà thì nghe tiếng bà Q chửi bới liên quan đến việc ghe đậu lấn qua khu vực đổ nước ghe của bà Q. H đi ra thì bị bà Q chửi dẫn đến mâu thuẫn, chửi nhau qua lại giữa bà Q, Dương Thị Thảo L (con của bà Q) và H. Sau đó, H đi vào nhà bà Q, nhặt chiếc dép trong nhà bà Q ném L thì xảy ra xô xát bằng tay chân với L; lúc này bà Q cầm một cái ghế bằng gỗ, chiều cao 44cm, mặt 27cm chạy ra, H bỏ chạy ra khỏi nhà, bà Q ném chiếc ghế gỗ về phía H nhưng không trúng. L và bà Q chạy lại vào trong nhà, H nhặt 01 khúc gỗ ngoài đường có kích thước (80x12x06)cm, 02 đầu có đóng 02 cây kim loại ném vào trong nhà, trúng vào đùi trái của L làm L té xuống và gây ra một vết thương vùng đùi. L cầm chổi, bà Q lấy trong nhà ra một cây tre để đánh H nhưng không trúng; H lúc này đang đứng phía ngoài đường liền nhặt lại cái ghế trước đó bà Q sử dụng ném H, ném về phía bà Q; ghế trúng vào cổng hàng rào bằng sắt, văng về phía bà Q thì L giơ tay lên đỡ trúng vào tay trái; bà Q tiếp tục giơ tay lên đỡ thì trúng vào tay và vùng trán làm bà Q bị thương. Sau đó, có người dân đến can ngăn nên sự việc chấm dứt; H đi về nhà, còn bà Q và L được đưa đến Bệnh viện Đ1 điều trị thương tích

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an phường P đến làm việc, thu giữ tại hiện trường: 01 khúc gỗ có kích thước (80x12x06)cm, 02 đầu có đóng 02 cây kim loại; 01 ghế gỗ cao 44cm, mặt ghế rộng 27cm, đã qua sử dụng bị gãy làm hai.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 19/QII ngày 10/3/2026 của Bệnh viện Đ1 ghi nhận tình trạng thương tích của bà Q như sau: 01 vết thương vùng trán kích thước #0,8cm; 01 vết xước da mu bàn tay trái kích thước #0,5cm; 01 vết sưng nề bầm tím mu bàn tay trái kích thước (4x3)cm; 01 vết sưng nề ngón II tay trái kích thước (0,5x1,5)cm; X-Quang chưa ghi nhận tổn thương. Tại Kết luận giám định số 194B/KL- KLTTCT-PYLĐ ngày 09/4/2026 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Thị Q như sau: *Sẹo vết thương vùng trán - cung mày mắt trái kích thước nhỏ 03%; Sây sát da mặt mu bàn tay trái kích thước nhỏ là 1%; Sưng nề mặt mu bàn tay trái, sưng nề ngón II bàn tay trái hiện không còn dấu vết, do đó không có tỷ lệ tổn thương cơ thể. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Lê Thị Q tại thời điểm giám định là 4%. Kết luận khác: vết thương vùng trán - cung mày mắt trái do vật tày có cạnh tác động, chiều hướng tác động từ trước ra sau, lực tác động nhẹ; Sây sát mặt mu bàn tay trái do vật tày*

có cạnh tác động, chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, lực tác động nhẹ.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 20/QII ngày 10/3/2026 của Bệnh viện Đ1 ghi nhận tình trạng thương tích của bà Dương Thị Thảo L như sau: 01 vết thương sây sát da vùng đùi (T) kích thước (03x03)cm; 01 vết bần tím vùng đùi (T) kích thước (05x05)cm; 01 vết bầm tím ngón III tay (T) kích thước (01x1,5)cm. Tại Kết luận giám định số 195B/KL- KLTTCT-PYLĐ ngày 09/4/2026 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Dương Thị Thảo L như sau: *Sẹo sây sát da không liên tục 1/3 dưới đùi trái kích thước trung bình là 2%; Sưng nề bầm tím đùi trái, ngón III bàn tay trái hiện không còn dấu vết, do đó không có tỷ lệ tổn thương cơ thể. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Thị Thảo L tại thời điểm giám định là 2%. Kết luận khác: Sây sát da 1/3 dưới đùi trái do vật tày có cạnh tác động, chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, lực tác động nhẹ.*

Ngày 07/5/2026, bà Lê Thị Q và bà Dương Thị Thảo L có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự xử lý hành vi của Nguyễn Văn H.

Vật chứng vụ án: 01 cây khúc gỗ có kích thước (80x12x06)cm, 02 đầu có đóng 02 cây kim loại; 01 ghế gỗ cao 44cm, mặt ghế rộng 27cm, đã qua sử dụng bị gãy làm hai, đang được quản lý tại kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam La Gi.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bà Lê Thị Q và bà Dương Thị Thảo L yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường tổng chi phí điều trị là 2.753.000 đồng; hiện H đã bồi thường xong

Cáo trạng số 40/CT-VKSLDG-KV của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi tố đối với bị cáo và thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng đã truy tố, tuy nhiên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc đậu ghe tại khu vực tuyến sông D thuộc tổ dân phố D, phường P, tỉnh Lâm Đồng, vào khoảng 07 giờ ngày 07/3/2026, Nguyễn Văn H và bà Lê Thị Q, Dương Thị Thảo L xảy ra mâu thuẫn, chửi bới dẫn đến đánh nhau. H đã dùng khúc gỗ và ghế gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bà L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%, gây thương tích cho bà Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Đồng thời, người bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là sức khoẻ của người khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bà L và bà Q số tiền 2.753.000đ, hiện bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

[6] Bà L có sử dụng cây tre và gỗ ném bị cáo nhưng không gây thương tích nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến sức khoẻ của người khác và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trong thời gian tại ngoại, bị cáo lại tiếp tục có hành vi "Đánh bạc" và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L khởi tố. Do đó, cần phải dành cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 cây khúc gỗ có kích thước (80x12x06)cm, 02 đầu có đóng 02 cây kim loại; 01 ghế gỗ cao 44cm, mặt ghế rộng 27cm, đã qua sử dụng bị gãy làm hai được sử dụng vào việc phạm tội, bị hại không có nhu cầu nhận lại nên cần tuyên tịch thu tiêu huỷ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **06** (Sáu) **tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 cây khúc gỗ có kích thước (80x12x06)cm, 02 đầu có đóng 02 cây kim loại; 01 ghế gỗ cao 44cm, mặt ghế rộng 27cm, đã qua sử dụng bị gãy làm hai. Vật chứng hiện đang được quản lý tại Phân trại Tạm giam L, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L và P trại Tạm giam L, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh L.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 15 – Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại TG khu vực La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang